

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN TỰ CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 138/ CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM /2019

(TCCS 138:2019/NVL)

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân tự công bố sản phẩm:

Tên tổ chức, cá nhân: **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**

Địa chỉ: **KCN BIÊN HOÀ 2, PHƯỜNG LONG BÌNH, THÀNH PHỐ BIÊN HOÀ, TỈNH ĐỒNG NAI, VIỆT NAM**

Điện thoại: **02513 -836601**

Fax: **02513-836602**

E-mail:.....

Mã số doanh nghiệp: **3600235305**

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000136/2017/ATTP-CNĐK / Ngày cấp:

13/02/2017 /Nơi cấp: Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế (đối với cơ sở thuộc đối tượng phải cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện an toàn thực phẩm theo quy định).

II. Thông tin về sản phẩm:

1. Tên sản phẩm: **Cà phê hòa tan kết hợp cà phê rang xay NESCAFÉ RED CUP**

2. Thành phần: 100% cà phê (cà phê hòa tan 97%, cà phê Arabica và Robusta rang xay nhuyễn 3%)

3. Thời hạn sử dụng sản phẩm: 18 tháng kể từ ngày sản xuất

4. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Quy cách đóng gói:

Khối lượng tịnh: 96 g (48 gói x 2 g)/túi, 200g / hũ thủy tinh , 30 g (15 gói x 2 g)/ hộp giấy.

- Chất liệu bao bì:

+ Túi nhựa: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì nhựa sau đó được đóng vào bao bì nhựa, rồi đóng vào thùng carton theo quy cách 1 thùng (20 túi (48 gói x 2 g))

+ Hộp giấy: Sản phẩm được đóng gói trong bao bì nhựa, sau đó được đóng vào hộp giấy, rồi đóng vào thùng carton theo quy cách 1 thùng (32 hộp (15 gói x 2 g))

+ Hũ thủy tinh: sản phẩm được chứa trong hũ thủy tinh, nắp nhựa, sau đó được cho vào thùng carton theo quy cách 1 thùng (12 hũ x 200 g)

5. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm: Sản xuất bởi Công ty Quality Coffee Products Ltd., Địa chỉ: 3 Moo 22 Suwinthawongse road, Saladaeng, Bang Nam Prieo, Chachoengsao 24000, Thái Lan.



IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm:

V. Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu về an toàn thực phẩm theo:

1. Quy chuẩn kỹ thuật Quốc gia số:

- QCVN 8-1:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm độc tố vi nấm trong thực phẩm (Mục 2.5).

- QCVN 8-2:2011/BYT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia đối với giới hạn ô nhiễm kim loại nặng trong thực phẩm (Mục 1.10; 2.22; 3.28; 4.7).

2. Tiêu chuẩn quốc gia số:

-TCVN 12807:2019: Cà phê hỗn hợp hòa tan (mục 6.2)

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố.

Hà Nội, ngày 14 tháng 02 năm 2020

ĐẠI DIỆN TỔ CHỨC, CÁ NHÂN

(Ký tên, đóng dấu)



Hà Thị Kim Dung

Trưởng phòng đăng ký chất lượng





Nội dung ghi nhãn của sản phẩm
(Nhãn phụ của sản phẩm)

Cà phê hòa tan kết hợp cà phê rang xay **NESCAFÉ RED CUP**

Thành phần:

100% cà phê (cà phê hòa tan 97%, cà phê Arabica và Robusta rang xay nhuyễn 3%)

Hướng dẫn sử dụng:

Cho 1 muỗng bột cà phê NESCAFÉ Red Cup và thêm nước nóng khoảng $\frac{3}{4}$ cốc (180 ml).
Công thức pha chế có thể được điều chỉnh tùy khẩu vị.

NSX: 18 tháng trước HSD

HSD: Xem "Best Before" trên bao bì

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát.

Tránh ánh nắng trực tiếp.

Lưu ý: Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

Ghi chú: Giá trị dinh dưỡng thực không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn gốc

Xuất xứ: Thái Lan

Sản xuất bởi: Công ty Quality Coffee Products Ltd.,
Địa chỉ: 3 Moo 22 Suwinthawongse road, Saladaeng,
Bang Nam Prieo, Chachoengsao 24000, Thái Lan.

Thương nhân nhập khẩu và tự công bố: Công ty TNHH
Nestlé Việt Nam, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 2, Phường
Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam.

Tư vấn khách hàng: 1800 6699 (miễn phí cuộc gọi)

Tiêu chuẩn sản phẩm số: TCCS 138:2019/NVL



Khối lượng tịnh:

96 g (48 gói x 2 g)

NESCAFÉ

Cà phê hòa tan kết hợp cà phê rang xay NESCAFÉ Red Cup

Thành phần: 100% cà phê (cà phê hòa tan 97%, cà phê Arabica và Robusta rang xay nhuyễn 3%)

Khối lượng tịnh: 200 g

NSX: 18 tháng trước HSD

HSD: Xem dưới đáy hũ

Hướng dẫn sử dụng: Cho 1 muỗng bột cà phê NESCAFÉ Red Cup và thêm nước nóng khoảng $\frac{3}{4}$ cốc (180 ml).
Công thức pha chế có thể được điều chỉnh tùy khẩu vị.

Bảo quản: Bảo quản nơi khô ráo, thoáng mát. Tránh ánh nắng trực tiếp. Luôn đậy kín nắp hũ sau khi sử dụng.

Lưu ý: Không dùng sản phẩm quá hạn sử dụng.

Ghi chú: Giá trị dinh dưỡng thực không thấp hơn 80% giá trị ghi trên nhãn gốc.

Xuất xứ: Thái Lan.

Sản xuất bởi: Công ty Quality Coffee Products Ltd., **Địa chỉ:** 3 Moo 22 Suwinthawongse road, Saladaeng, Bang
Nam Prieo, Chachoengsao 24000, Thái Lan.

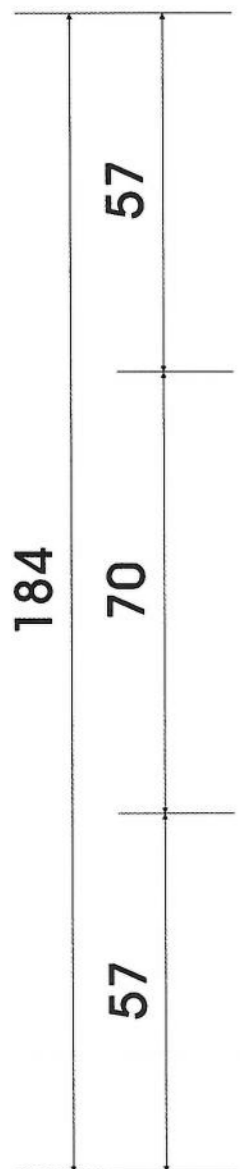
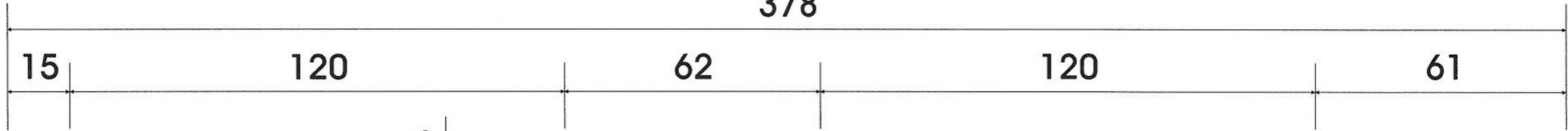
Thương nhân nhập khẩu và tự công bố: Công ty TNHH Nestlé Việt Nam, Khu Công Nghiệp Biên Hòa 2, Phường
Long Bình, Thành phố Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai, Việt Nam. **Tư vấn khách hàng:** 1800 6699 (Miễn phí cuộc gọi)

Tiêu chuẩn sản phẩm số: TCCS 138:2019/NVL



VISINGPACK VN		NESTLE
Name: CTN SỐ BAD NESCAFÉ RED CUP ERA 15X2G NDS	Artwork: THANH TUOI	Clints Comments:
Dimensions: 12 X 6.2 X 7 CM	Layout: THE PHONG	
WS: 20200300457	Film, CTP:	
Code: NESTLE - CUP2G12	Supervisor: DUY TAN	
Date: 10/03/2020	Marketing: LAM XUNG	
Scale: %	Color: (4) C M Y K	By Customer:

378



GIÁ TRỊ DINH DƯỠNG

Thành phần	Giá trị dinh dưỡng	%* Giá trị dinh dưỡng hàng ngày
Năng lượng	7,34 kcal	
Chất béo	0,01 g	0%
Chất đạm	0,44 g	0%
Carbohydrate	1,42 g	0%
Đường	0 g	0%
Mặn	0 mg	0%

*% Đáp ứng nhu cầu dinh dưỡng hàng ngày dựa trên trường thành độ Viện Dinh Dưỡng, Bộ Y Tế công bố.

CÁCH PHA CHẾ

NESCAFÉ RED CUP mang đến cho bạn ly cà phê thơm ngon mỗi ngày.

Cho 1 muỗng bột cà phê NESCAFÉ Red Cup và thêm nước nóng khoảng 3/4 cốc (180 ml).

Công thức pha chế có thể được điều chỉnh tùy khẩu vị.

CÀ PHÊ HÒA TAN KẾT HỢP CÀ PHÊ RANG XAY

Khối lượng tịnh: 30 g (15 gói x 2 g)

44030530
100689537



C M Y K SIZE 11 x 28.2 CM TK18234 N-115214

NESCAFÉ
RED CUP™

ปลูกด้วยใจ
เพราะใส่ใจ

เบื้องหลังรสชาติอันเป็นเอกลักษณ์ ของกาแฟพร้อมดื่มรสละเอียดยังคงอร่อย กลมกล่อม เริ่มต้นจากการปลูกด้วยใจของชาวสวนกาแฟใส่ใจ ดูแลทุกขั้นตอน จนถึงการเก็บเมล็ดกาแฟที่อ่อนนุ่ม คัดเฉพาะเมล็ดที่สุกเต็มที่ เพื่อส่งต่อสิ่งที่ดีที่สุดในทุกถ้วย ให้ทุกคนได้สัมผัสถึงจิตวิญญาณของเมล็ดกาแฟ

- Micronized Roasted Coffee เพื่อให้คุณได้สัมผัสกับรสชาติกาแฟที่เข้มข้น
- Double Filter กระบวยกรองกาแฟ เพื่อให้ความนุ่มละมุนอย่างที่คุณไม่เคยสัมผัสมาก่อน

ดีเนส กาแฟพร้อมดื่มไม่แต่งสีไม่แต่งกลิ่น ปราศจากโปรตีนหรือไขมัน ความหอมมันกลมกล่อมด้วย เมล็ดกาแฟคั่ว

ชวนให้จำ
เพื่อรักษาคุณภาพของกาแฟให้คงที่ในทุกถ้วยและขั้นตอนการผลิต

ชวนให้คุยกับเรา
คุณผู้ซื้อโปรดติดต่อ
1162 หรือ 02-657-8601
www.nestle.co.th
ศูนย์ 9 ชั้น อาคาร 10331

Good Food, Good Life



ชวนให้รู้
กาแฟ ผักกอกเขียวที่ปลูกได้ตั้งแต่ต้นกาแฟถึงโปรตีนจากกาแฟ 100% เราใส่ใจทุกขั้นตอน โดยเฉพาะการเลือกเมล็ดกาแฟพิเศษสองสายพันธุ์



ด้วยการผสมกาแฟอาราบิก้า คั่วคละ-เอียดยุคเนสกาแฟ เรดคัพให้คุณสัมผัสกับกลิ่นหอมที่มากขึ้น และรสชาติที่นุ่มละมุนกว่าเดิมของกาแฟพร้อมดื่มรสละเอียดยุคนี้

สูตรใหม่!
มีอาราบิก้าคั่วคละ-เอียดยุค

ระดับความเข้มข้น
● ● ● ○

NESCAFÉ
RED CUP™

ผสมกาแฟคั่วคละ-เอียดยุค
อาราบิก้า โรบัสต้า
หอม...กลมกล่อมยิ่งขึ้น

กาแฟสำเร็จรูปผสมกาแฟคั่วคละ-เอียดยุค (ตราเนสกาแฟ เรดคัพ)

น้ำหนักสุทธิ **200** กรัม
Net Weight

ยกระดับความหอม
เข้มเต็มรสกาแฟคั่วคละ-เอียดยุค...
Bring your cup to another level...



สูตรอเมริกาโน่ร้อน
1 ทัพพี

เนสกาแฟเรดคัพ 1 ทัพพี
น้ำร้อน 3/4 ถ้วย (180 มล.)
สำหรับแก้ว 8 จอห์น
สามารถปรับเพิ่มหรือลดส่วนผสม
ต่างๆได้ตามสูตรโปรดของคุณเอง

® เครื่องหมายการค้าที่จดทะเบียนแล้ว
Product of Thailand

24-1-11535-2-0035



ข้อมูลโภชนาการ

หนึ่งหน่วยบริโภค : 1 ช้อนชา (2 กรัม)
จำนวนหน่วยบริโภคต่อขวด : 100

คุณค่าทางโภชนาการต่อหนึ่งหน่วยบริโภค
พลังงานทั้งหมด 5 กิโลแคลอรี

	ร้อยละ*
ไขมันทั้งหมด 0 ก.	0 %
โปรตีน 0 ก.	0 %
คาร์โบไฮเดรตทั้งหมด 1 ก.	0 %
น้ำตาล 0 ก.	0 %
โซเดียม 0 มก.	0 %

*ข้อมูลโภชนาการจากกาแฟคั่วคละ-เอียดยุคหนึ่งหน่วยบริโภค
4 กรัม (1 ช้อนชา) มีพลังงานทั้งหมด 2300 กิโลแคลอรี

ผลิตโดย บริษัท เนสท์เล่ (ไทย) จำกัด 3 หมู่ 22 ถนนพหลโยธิน แขวงสามยุค อำเภอเมือง จังหวัดนนทบุรี 11000
Manufactured by Quality Coffee Products Ltd. 3 Moo 22, Sawitwongpa Rd., Saeaeung, Bang Non Phoo, Chantreaeng 11000

Instant Coffee Mixed with Finely Ground Roasted Coffee
ส่วนผสมที่สำคัญ : กาแฟ (กาแฟสำเร็จรูป, กาแฟอาราบิก้า
และโรบัสต้าคั่วคละ-เอียดยุค) 100% / Ingredient list : Coffee (Instant
Coffee, Finely Ground Roasted Arabica & Robusta Coffee) 100%

ควรบริโภคก่อน(ว/ด/ป) ดูข้างใต้
Best Before (DD/MM/YYYY) see bottom

N-115214 26/12/62



Number of lane

**ดู Whitebase
ได้ในเลเยอร์ Whitebase

 **Whitebase**

19-161 Nescafe Red-cup 2g Stick

Client Name Nestlé (Thai) Ltd.	Project Title 19-161 Nescafe Red-cup Packaging 2g Stick	Date dimly 23/12/2019	Originator Pitchaya Tongswan	Originator Software Macintosh Illustrator CC	Artwork Number:
Process Colour: 	Special Colour:  White	Notes: • All Dimension Scale in mm		Approval Sign: Design Director: KC	Client:
<small>For more information regarding this artwork, please contact: DeSIGN Tree Co., Ltd. 9 Phrayothin 30 Sukvit, Bangkok 10900 THAILAND Tel: +66 (0)2 939 4461 +66 (0)2 939 4468 Fax: +66 (0)2 5 1 1639</small>					

KT3-11120ATP9

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

27/11/2019
 Page 01/01

1. Tên mẫu *Name of sample* : **CÀ PHÊ HÒA TAN KẾT HỢP CÀ PHÊ RANG XAY NESCAFÉ RED CUP**
2. Mô tả mẫu *Sample description* : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp. / *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
 Mẫu đựng trong bao bì ép kín, không nhãn hiệu.
As received sample is contained in sealed package, without label.
3. Số lượng mẫu *Quantity* : 01
4. Ngày nhận mẫu *Date of receiving* : 19/11/2019
5. Thời gian thử nghiệm *Testing duration* : 20/11/2019 - 27/11/2019
6. Nơi gửi mẫu *Customer* : **CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM**
138-142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Q. 1,
Thành Phố Hồ Chí Minh
7. Kết quả thử nghiệm *Test results* :

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Đơn vị	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Giới hạn phát hiện <i>Limit of detection</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Hàm lượng chì, <i>Lead content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 083:2012 (Ref: AOAC (973.35))	0,03	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.2. Hàm lượng cadimi, <i>Cadmium content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 083:2012 (Ref: AOAC (973.35))	0,03	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.3. Hàm lượng arsen tổng số, <i>Total arsenic content</i>	mg/kg	TCVN 8427:2010	0,01	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.4. Hàm lượng thủy ngân, <i>Mercury content</i>	mg/kg	QTTN/KT3 064:2016 (Ref: AOAC (971.21))	0,015	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.5. Hàm lượng ochratoxin A, <i>Ochratoxin A content</i>	µg/kg	TCVN 8426:2010	0,3	Không phát hiện <i>Not detected</i>

TRƯỞNG PTN THỰC PHẨM
HEAD OF FOOD TESTING LAB



Nguyễn Thành Công

TL. GIÁM ĐỐC/ PP. DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
 2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
 3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable.*
 4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
 5. Độ không đảm bảo đo mở rộng ước lượng được tính với $k = 2$, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with $k = 2$, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information

KT3 – 00246AVS0

PHIẾU KẾT QUẢ THỬ NGHIỆM
TEST REPORT

10/02/2020
 Page 01/01

1. Tên mẫu : CÀ PHÊ HÒA TAN KẾT HỢP CÀ PHÊ RANG XAY NESCAFÉ RED CUP
Name of sample
2. Mô tả mẫu : Mẫu thử nghiệm do khách hàng lấy mẫu, tên mẫu và thông tin về mẫu do khách hàng cung cấp./ *Testing sample was sampled by customer, sample name and sample information were supplied by customer.*
Sample description
 Mẫu còn nguyên bao bì nhãn hiệu./ *As received sample is intact package and brand*
3. Số lượng mẫu : 01 (2 g x 48 gói nhỏ)
Quantity
4. Ngày nhận mẫu : 03/02/2020
Date of receiving
5. Thời gian thử nghiệm : 04/02/2020 – 10/02/2020
Testing duration
6. Nơi gửi mẫu : CÔNG TY TNHH NESTLÉ VIỆT NAM
 138 - 142 Hai Bà Trưng, Phường Đa Kao, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh
Customer
7. Kết quả thử nghiệm :
Test results

Tên chỉ tiêu <i>Characteristic</i>	Phương pháp thử <i>Test method</i>	Kết quả thử nghiệm <i>Test result</i>
7.1. Tổng số vi sinh vật hiếu khí, CFU/g <i>Total aerobic plate count</i>	ISO 4833 - 2 : 2013; Cor 1 : 2014	2,5 x 10 ¹
7.2. <i>Lactobacillus</i> spp, CFU/g	TCVN 5522 : 1991	< 10 ^(*)
7.3. Staphylococci coagulase dương tính/0,1g (<i>Staphylococcus aureus</i> và các loài khác)	ISO 6888 – 3 : 2003	Không phát hiện <i>Not detected</i>
7.4. <i>Salmonella</i> spp./25 g	<i>Salmonella</i> Precis Method Thermo Fisher scientific (OXOID)	Không phát hiện <i>Not detected</i>

Ghi chú/Notice: (*) Theo phương pháp thử, kết quả được biểu thị nhỏ hơn 10 CFU/g, khi không có khuẩn lạc mọc trên đĩa./ *According to the test method, the result is expressed as less than 10 CFU/g when the dish contains no colony.*

PHỤ TRÁCH PTN VI SINH - GMO
HEAD OF MICROBIOLOGY - GMO TESTING LAB.



Trần Thị Ánh Nguyệt

TL.GIÁM ĐỐC/ PP.DIRECTOR
TRƯỞNG PHÒNG THỬ NGHIỆM/
HEAD OF TESTING LAB



Ngô Quốc Việt

1. Các kết quả thử nghiệm ghi trong phiếu này chỉ có giá trị đối với mẫu do khách hàng gửi đến. / *Test results are valid for the namely submitted sample(s) only.*
2. Không được trích sao một phần phiếu kết quả thử nghiệm này nếu không có sự đồng ý bằng văn bản của Trung tâm Kỹ thuật 3.
This Test Report shall not be reproduced, except in full, without the written permission by Quatest 3.
3. N/A: không áp dụng. / *Not applicable*
4. Tên mẫu, tên khách hàng được ghi theo yêu cầu của nơi gửi mẫu. / *Name of sample(s) and customer are written as customer's request.*
5. Độ không đảm bảo do mở rộng ước lượng được tính với k = 2, mức tin cậy 95 %. Khách hàng có thể liên hệ theo địa chỉ dưới để biết thêm thông tin.
Estimated expanded uncertainty of measurement with k = 2, at 95 % confidence level. Please contact Quatest 3 at the below address for further information.
6. Phòng Thử nghiệm đã được Văn phòng Công nhận Chất lượng (BoA)-Việt Nam công nhận phù hợp theo ISO/IEC 17025:2005 (Vilas 004). Các chỉ tiêu có dấu (*) là chưa được công nhận.
The Testing Lab is accredited as conforming to ISO/IEC 17025:2005 by Bureau of Accreditation - Viet Nam (Vilas 004). The characteristics marked with () are not accredited yet.*

Head Office: 49 Pasteur, Dist. 1, HCMC, Vietnam
 Testing: No. 7, road No. 1, Bien Hoa 1 IZ, Dong Nai, Vietnam
 C5 lot, K1 road, Cat Lai IZ, Dist. 2, HCMC, Vietnam

Tel: (84-28) 3829 4274
 Tel: (84-251) 383 6212
 Tel: (84-28) 3742 3160

Fax: (84-28) 3829 3012
 Fax: (84-251) 383 6298
 Fax: (84-28) 3742 3174

Website: www.quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn
 E-mail: tn-cskh@quatest3.com.vn